

Đánh bả

Tuần báo xuất - ban ngày thu' sau

NAM THU 4 — SO 172 — 9 OCTOBRE 1942

MỖI SỐ 0\$15

Thư từ và ngân phiếu
xin gửi về :
LA DIRECTRICE DU
Tuan - bao Dan - Ba
76. WIELE - HANOI

BA THÁNG 1\$80
SÁU THÁNG 3\$50
MỘT NĂM 7\$00
CHÍNH PHỦ GẤP ĐỔI

Pháp luật thường thức

VẤN ĐỀ TÀI SẢN GIỮA VỢ CHỒNG

Vợ chồng khi lấy nhau thường mỗi người có ít nhiều của riêng; rồi trong khi ăn ở với nhau, hoặc vợ hoặc chồng, hoặc cả hai vợ chồng lại kiếm được tiền, mua đồ đạc, tận ruộng nương nhà cửa. Những động - sản hay bất động - sản đó là của riêng chồng hay của riêng vợ? hay thuộc quyền sở-hữu của cả hai người? Nếu là của riêng một trong hai người thì người kia có quyền hành gì về tài-sản đó không? Nếu là của chung hai vợ chồng thì ai quản-lý tài-sản ấy? Rồi gặp khi nhân-duyên lỡ dở — hai vợ chồng ly-dị nhau hay là một người chết trước — thì

số-phận các của cải đó sẽ ra sao?

Trả lời những câu hỏi trên đây, tức là giải-quyết vấn-đề tài-sản giữa vợ chồng.

Giải-quyết vấn-đề này không phải dễ, vì tục-lệ nước ta về chỗ này không được đầy đủ và rõ rệt như ở các nước Tây phương. Các bộ luật của ta ngày trước cũng không hề đề cập đến, luật Hồng-Đức cũng như luật Gia-Long. Cả sau khi người Pháp mới sang Đông Dương, bộ Dân-luật xứ Nam-Kỳ do chính phủ Pháp cho thi hành từ 1883 cũng không nói đến. Cho nên các quan tòa-áo xử theo những cách trái hẳn nhau.

Ở bên Pháp, người ta trọng quyền lợi của cá-nhân, nên vấn-đề này từ hàng trăm năm đã được pháp-luật đề ý tới. Sau khi tuyên bố một nguyên - tắc căn bản, là về tài-sản hai vợ chồng được tự do làm các tư-ước (conventions matrimoniales) để định đoạt, Dân-luật Pháp-quốc nói rõ thể-lệ mỗi chế độ mà vợ

chồng có thể theo: tất cả tài-sản đều coi là của chung hai người cũng được, của riêng người nào do người ấy quản nhận cũng được, tài-sản mỗi người có trước khi cưới làm của riêng còn động-sản và bất động-sản tậu sau khi cưới cho làm của chung cũng được. Ở nước ta, vì gia đình là một đoàn-thể có tổ-chức rất chặt chẽ, nên tục-lệ ta ngày trước chỉ biết có một chế-độ: chế-độ tài-sản chung (régime de la communauté de biens). Đại cương chế-độ này đã được bộ Dân luật Bắc-Kỳ (thi hành từ 1931) công nhận, nên chúng tôi muốn nói qua về vấn đề tài-sản theo tục lệ, trước khi nói rõ nhà lập-Pháp định-đoạt về vấn-đề này như thế nào.

Theo tục lệ ta, tài-sản chung của hai vợ chồng gồm có hai thứ:

1) tiền của hai vợ chồng kiếm được sau khi cưới (lương tháng, tiền công, lãi kiếm được trong công việc buôn bán,) động-sản hay bất động sản do một trong hai người mua, hay do hai người cùng mua chung, đều là của chung mãi mãi;

(Còn nữa)

Thông chế Pétain đã nói:

« Điều kỳ-vọng của bản-chức là đến khi ký bản hòa ước, thì nước nhà đã thống nhất rồi. Có đủ điều kiện ấy, Đại-Pháp mới mong khôi phục địa vị tinh thần trên thế-giới. Bản-chức rất mong các người tuân theo kỷ luật là phò tá bản-chức cho được thành công »

MỘT PHÚT NÓNG NÀY

Lời tự thuật của một người đàn bà

Ấu cũng là cái duyên cái số ! Biết bao nhiêu người hỏi tôi, tiền tài có, danh vọng có, mà tôi nhất thiết chối từ, kháng kháng ở nhà hầu thầy mẹ ! Thế mà khi Mịch hỏi tôi thì tôi nhận nhời ngay ! Sự nhận nhời mau chóng dễ dàng quá lại làm cho thầy mẹ tôi ngạc nhiên không dám tin ngay, tưởng là tôi nói chuyện đùa ! Rồi chính tôi phải nói đi nói lại hai ba lần là ưng thuận, thầy mẹ tôi mới dám nhận giàu cau nhà Mịch.

Cưới xong, chúng tôi ở riêng ngay vì bố mẹ chồng đã khuất núi cả. Người ngoài ai cũng khen chúng tôi tốt đôi. Riêng chúng tôi còn mừng thầm là chẳng những tốt đôi ở bên ngoài lại tốt đôi cả ở tâm trí nữa. Ý hợp tâm đầu, chồng son vợ trẻ, chúng tôi đã biết thế nào là hạnh phúc của nhân sinh.

Lương chồng tôi không có bao, chỉ đủ vợ chồng chi tiêu tận tiện. Để đưa con đầu lòng, đã thấy bán, tôi hiểu ngay cái bòn phận của tôi. Chồng lèo vơ lái, mưu một cái tương lai tốt đẹp được.

Không buồn bán, không đủ chữ nghĩa để đi làm, thì cái kế sinh lợi của tôi cũng giống như một số các bà khác là cầm cái họ. Tôi vẫn được chị em ưa chuộng mến yêu vì nét thật thà cần thận nên bát họ đầu tiên của tôi được thông đồng bèn giọt. Bát trước rước bát sau, có khi tôi cầm luôn năm sáu bát một lúc mà không vấp vấp bát nào. Rồi tôi lại mượn cái vốn họ ấy mà buôn bán thêm. Lãi để lãi, trong vòng mười năm tôi đã tận được cái nhà không phải đi ở thuê nữa. Của nhiều, con cũng thêm, tôi sinh hai cháu

nữa. Lúc ấy đời tôi thực là đầy đủ hạnh phúc, không còn ao ước thêm thường gì cả. Nhưng các bạn ạ, đôi khi ta cũng phải tin cái luật của tự nhiên : cao lắm hay đồ, đầy lắm phải vơi. Sự sung sướng của tôi ở thời kỳ đó quả đã tới lúc cao, lúc đầy rồi, cho nên chồng tôi mới dám ra học khiêu vũ. Chả bấy giờ cái mốt khiêu vũ đang thực hành, các tiệm rượu, tiệm khiêu vũ mở nhan nhản ở Hanoi.

Lúc đầu cũng tưởng chiều chồng để chồng biết đủ mọi lối xã giao khỏi mang tiếng quê mùa. Nào ngờ đâu, ba mươi tối, chồng đi cả ba mươi tối ! Tôi bắt đầu nghi ngờ, và ngăn giữ. Than ôi ! Con ngựa sỏ cương rồi, nó đã lồng, mình giữ nó càng bắt kham ! Thế là cái tổ yêu-ương của chúng tôi hóa thành cái địa ngục. Không ngày nào không xô sát. Mâm cơm nửa chừng quăng xuống đất vỡ tan nát là thường !

Khi biết đích xác chồng tôi mê một ả vũ-nữ và thuê nhà riêng cho nó ở, tôi như điên dại. Tôi coi chồng tôi như kẻ thù hằn. Con tôi bấy giờ tôi cũng không thiết. Cả người tôi, chỉ sồn lên máu ghen tuông oán giận. Chóp đã lóc rồi, tiếng sét

nổ tới... Tiếng sét ! Ấy là cái ý nghĩ nảy nở trong tôi :

— Được, anh có vợ, tôi sẽ có chồng. Phụ ta thì ta phụ !

Và tôi thực hành liền. Tôi bỏ nhà đem các con về nhà cha mẹ. Một ngày, hai ngày, ba ngày, chồng tôi không tới đón. Bố mẹ tôi dục tôi về, bày đủ điều hơn lẽ thiệt bắt tôi phải hòa hợp với chồng.

(Còn nữa)

TỐI THỨ BẢY 10-10-42 Tại nhà Hát Tây

Khai mạc cho một lối diễn kịch mới chưa từng có ở sân khấu Hanoi, đề gach vào lịch sử sân khấu Việt-Nam, BAN KỊCH « HANOI » trình bày

một vở KỊCH THƠ ;

BÓNG GIAI-NHÂN

do hai thi-sĩ YẾN-LAN và NGUYỄN-BÍNH soạn

Giúp quỹ Đông Dương Học Xã

Giới thiệu sách

Chúng tôi vừa nhận được cuốn :
1.) « Nhi-Đồng Họa-bản » số Mùa Thu giá 0p.25 do nhà Kiến-Thiết gửi tặng.

2.) Cuốn « Nhà bên kia » của Đỗ đức-Thu giá 0p.65.

3.) Cuốn « Người thợ rèn » của Nam-Cao, sách Hoa mai số 23 giá 12 xu.

4.) Cuốn « Võ đề » của Nguyễn-Ngọc, sách Hoa mai số 24 giá 12 xu, đều do nhà Cộng-lực gửi tặng. Vậy xin cảm ơn nhà xuất bản và giới thiệu cùng bạn đọc.

TIN MỪNG

Được tin đến ngày chủ nhật 11 Octobre 1942 tức mừng 2 tháng chín ta, bạn NGUYỄN ĐÌNH ĐỨC, phán sự tòa sứ Sơn tây, sẽ làm lễ thành hôn cùng cô QUÁCH THIÊN KIM, lệnh-ái ông bà QUÁCH VĂN QUYÊN nghiệp chủ ở Sơn tây.

Xin có lời trân trọng mừng cô dâu, chú rể bách niên giai lão.

PHẠM SỸ-HOÀN

VỚI 20 NĂM KINH-NGHIỆM

bà đỡ

NGUYỄN THỊ VINH

sẽ làm cho các bà được
vừa lòng trong khi sinh nở

NHÀ HỘ-SINH

20, Grand Bouddha, 20
(Trước vườn hoa Hàng đẹp)

TELE. 1330 - Hanoi



Gái Việt

TRUYỆN DÀI

của DUYỄN HÀ

đây em đi thuê thêm cái máy, em mượn chừng 20 người làm nữa. Chắc thế nào cũng bộn bề công việc.

— Được, được, anh trông nom giúp, nhưng này,

anh vẫn không biếu.

— Cái gì?

— Sao bà ta giám giao cho em một lúc ngần ấy tiền.

— Em cũng thấy hơi lạ, bởi vậy lúc bà ta đưa em tiền, em ngần ngại nói chỉ nhận trước một ngàn, còn về sau làm đến đâu lấy đến đấy nhưng bà ta không nghe, bảo thế thêm phiền.

— Bà ta có bắt em viết giấy má gì không?

— Bà ta cũng không nói gì song em cũng có giấy biên nhận.

— Anh nghi ở trong có ăn khúc gì.

— Em thì em không nghi.

— Có chăng vừa bảo chính cô cũng hơi lạ.

— Là em lạ, chứ em có nghi đâu. Em lạ sao lại có người đủ lòng tin em thế. Còn nghi thì việc gì mà nghi. Bà ta là đàn bà...

Oanh mỉm cười nhìn em rồi hỏi nhỏ :

— Chết anh quên cả tuổi cô, năm nay cô hai mươi mốt hay hai mươi hai nhỉ? Rồi Oanh thở giải : « Lỗi tại anh... »

Oanh thấy vui quá. Trong

(Tiếp theo)

— Thế mình lấy tiền đâu bỏ ra để làm?

— Em có tiền.

— Anh cũng mong cô có tiền, nhưng anh nghĩ vốn liếng của cô không đủ làm 5 cái khăn bàn.

Cô Tâm mỉm cười :

-- Em mới giàu.

Rồi cô nhìn trước nhìn sau, cô bỏ ra một cuộn giấy bạc một trăm.

Oanh lộ mắt nhìn, tay với cuộn bạc đếm....

-- Những 50 cái?

— Vâng, năm nghìn.

-- Ở đâu thế?

— Bà ta đưa trước.

Oanh bùi ngùi :

- Giá trước mình gặp những hạng người này thì mẹ chúng ta không chết!

Cô Tâm mắt long lanh lệ, gạt đi.

-- Thôi những truyện cũ bỏ đi! Quá khứ là quá khứ. Bây giờ anh phải giúp em mới được.

-- Có muốn anh giúp cô gì?

— Trông nom đùm em. Mai

NÓN LÁ

THANH - QUAN

Đẹp, nhã, bền,

MÁT VÀ NẮNG MƯA ĐỀU ĐƯỢC

Hạng chơn : 0p90 Có nœud : 1p20

Kiểu và nhãn hiệu đã trình Tòa Án Hanoi

Mme

Đông Trang

11 Phố Gia - Long Hanoi, Tổng Phát-hành

Chỉ có nón Thanh-Quan mới xứng với nhan-sắc yếu-kieu và y-phục lộng lẫy của các Bà các Cô!

Kiểu nón lá, nắng mưa đều dùng được 0p90 và 1p20

CÁC BÀ CÁC CÔ CHỈ NÊN ĐỘI NÓN THANH-QUAN BẮNG KHÔNG THÌ XIN ĐỪNG ĐỘI NÓN NỮA



hai gian nhà chật hẹp, chỗ Oanh và cô em ở, ngày nào cũng có tới 20, 30 người làm. Cô Tâm như con bướm, hết chạy chỗ nọ chỉ một đường thêu lại chạy chỗ kia bảo một một đường cắt. Còn Oanh cố nhiên là chỉ đứng nhìn. Nhưng Oanh cũng được việc. Ông Phan khi thất thế lại là một tay sai đắc lực. Ông calquer những mẫu khéo tuyệt, rồi theo như mẫu ông còn sáng chế được nhiều kiểu rất nhả.

Cứ làm như vậy luôn một tháng, công việc hoàn thành. Tính toán lãi lờ, hai anh em thấy được ngót nghìn bạc.

Cô Tâm giao cả cho anh. Oanh từ chối :

— Cô giữ làm vốn riêng, đưa cho anh làm gì ?

— Ô, em không cần tiền. Em chỉ cần anh em sum họp thế này là hơn.

Oanh hơi ngượng, nói lảng sang chuyện khác :

— À cô, khi làm cho họ cái commande này, anh chợt có một ý nghĩ.

— Anh nghĩ gì ?

— Anh tưởng giá mình đứng lên chủ trương hẳn một cửa hàng chuyên bán những đồ dùng bằng vải thêu, viền dentelle v. v.

— Nhưng mình ít vốn lắm.

— Thì đã có gần nghìn bạc đấy.

Cô Tâm lắc đầu :

MỜI QUÝ BÀ, QUÝ CÔ LỊCH
SỰ ĐẾN THĂM HIỆU GIÀY :



QUÊ LÂM

6, Rue de la Laque, Hanoi
PHỐ CHÁ CÁ

Bán hiệu mới chế rất nhiều
kiểu giày và Sandales phụ-
nữ rất mới, đẹp, bền, nhả
giá hạ

— Đủ đâu. Ít nhất là bạc vạn... À hay là...

— Sao ?

— Hay là em bảo bà ta giúp cho mình ít vốn.

Oanh lắc đầu :

— Không được.

— Bà ta từ từ với em lắm.

— Đành rằng thế, nhưng ở đời khi nào người ta lại giúp vốn cho mình để mình tranh mối lợi của người ta. Buôn bán là buôn bán, từ từ lại là một chuyện khác.

— Thế thì chịu.

— Hay là cô ạ. Bà ta có cửa, mình có công, cô bảo bà ta chung với mình làm thành hẳn một cửa hàng, mình đứng sản xuất, trông coi, tiền bạc sổ sách giao phó mặc bà ta.

— Ờ, thế mà phải.

Cái ý định ấy quả nhiên

thành sự thật. Chỉ một tháng sau, ngay tại Nam-dinh, Oanh và cô Tâm đã có một cửa hàng lớn, trong nhà tập nập những người làm. Cô Tâm là một người chăm chỉ và cần thận, Oanh thì lanh lợi. Cứ mỗi tháng Oanh đi khắp các tỉnh lớn ở Bắc kỳ một lần để lấy commande. Commande về càng ngày càng nhiều mà đồ sản xuất vẫn đúng mực, đẹp dễ, chứ không phải vì nhiều mà soàng sĩnh. Sau tháng sau, Oanh mượn thêm một căn nhà ở cạnh, rồi một căn nhà nữa, rồi lại một căn nhà nữa. Công việc phát đạt một cách lạ thường, Hàng gửi bán vào cả Trung, Nam. Nhưng Oanh vẫn chưa vừa lòng, Oanh còn muốn có những mối hàng ngoại quốc.

Nhân có kỳ đấu xảo quốc-tế ở Chicago, Oanh bảo em :

— Anh muốn sang Mỹ phen này có ạ.

— Em không cần, song ở nhà một mình em sợ em trông nom không xuê.

— Khó gì ! Cô còn hơn anh ! Và đã có nề nếp cũ, cô cứ thế cô làm.

— Đi chừng mấy tháng ?

— Mất đến một năm.

— Lâu nhỉ, nhưng anh không biết tiếng Mỹ thời giao thiệp với họ sao được.

(Còn nữa)

DOCTEUR HY

18, Rue Richaud - Hanoi

(Đầu phố Hội-Vũ)

CHỮA CÁC BỆNH

CHUYÊN MÔN VỀ BỆNH

HOA-LIỀU BỆNH ĐAN-BÀ



tuổi trẻ

Sung sướng quá ! Những tâm hồn trai trẻ,
Trí vô tư không nghĩ đến ngày mai.
Trong vườn lòng rạo rỡ cả tương lai,
Và nhịp sống đang tràn trẻ tuổi mộng.

Nhìn đâu không bao giờ thất vọng,
Tuổi thanh niên chưa chớm nở u buồn,
Đôi mắt thơ hạt lệ chẳng rơi tuôn,
Muôn ý đẹp len vào, đầy ánh sáng.

Miệng huýt sáo để đón ngày quang đặng.
Cả tâm hồn vĩnh-viễn giữa mùa xuân.
Ngắt muôn hoa hé nở ở vườn trần,
Để đem đến đường đời bông hạnh phúc.

Hỡi tuổi trẻ ! Ngày vui đương thúc dục,
Tiến mau lên đón rước bóng thần-tiên.
Mặt hân hoan vui vẻ cảnh vô biên,
Đừng hiểu rõ nỗi ưu phiền thực-tế.

Sung sướng quá ! Những tâm hồn trai trẻ,
Trí vô tư không nghĩ đến ngày mai.

Văn Sinh
(Nhã Trang)

nhớ nhưng

Lạt lạt trăng mờ dẹt ánh vàng
Thuyền im đỗ bến vắng người sang.
Nhớ nhưng nhè nhẹ in lên trán
Muôn nét đau thương đã cũ càng.
Trong ẩm mùa xuân có khí thu
Trong trời lạnh lạnh gió vi vu.
Trong hồn rời rạc bao nhiêu ý
Trong gót chân lê một nhớ hờ.
Em tiễn anh đi, hồn, nặng nặng
Hoàng-hôn hôm ấy lốt bằng thơ.
Tương-tư sà cánh rơi rơi xuống
Trên nước, anh ơi ! Loáng bóng mờ.

Nhớ anh khi gió trở về
Hơi may, heo lạnh nào nề mùa trăng.
Thơ rơi trên lá buồn buồn
Lá rơi nhè nhẹ giữa nguồn đau thương.

Phương nao ?...

Mơ trăng hồn phiêu bạt
Man man tám hướng trời
Vô tình trăng ngủ sớm
Trăng rơi, hồn chơi vơi.

Vô biên mờ mịt quá
Trong gió nếp đau thương
Tìm em trên cánh Bướm
Tìm em khắp bốn phương !
Không gian màu tang tóc
Lòng lạnh giữa cô đơn
Rét run dăm chiếc lá
Lác đác rụng trong sương

Biệt-ly xây thành mộ
Mây trắng kéo màn tang
Tìm em trên cánh Bướm
Tìm em khắp bốn phương

HOÀNG VĂN-NGHI

Các vai :

— CÔ : 25, 26 tuổi xinh đẹp nhưng mù.

— CHÁU : 17, 18 nhu mì, ngoan-ngoãn.

ĐÔI MẮT KHÔNG

Kịch ngắn

(Gần nửa đêm, trong một căn phòng bé nhỏ, yên tĩnh ở một tỉnh nhỏ. Hai cô cháu đương ngồi nói chuyện. Cái đèn có trao lụa xanh treo ở giữa nhà, cửa ra vào và cửa sổ cái đóng, cái mở).

CÔ. — Hình như đêm đã khuya ?

CHÁU. — Vâng, nhà chớp bóng đã tan, bây giờ cũng gần nửa đêm.

C. — (thở giải) Cháu bảo hôm nay chiếu phim...Phim gì hay lắm phải không ?

CH. — Phim Symphonie In-nachevée mà trước kia, cô rủ cháu đi xem với anh Hòa ấy mà, cô ờo nhớ không ?

C. — (thở thẩn) Đã lâu lắm rồi cháu nhỉ ?

CH. — Dễ thường đến năm sáu năm nay rồi, từ cái dạo anh Hòa còn ở trong này kia cô ạ ! Sao đã lâu không thấy anh Hòa.

C. — (Không đợi cháu nói hết thở giải) Ừ phải, cháu nhớ lâu thật. Cái phim ấy có một đoạn người nhạc sĩ xé bản đàn...

CH. — Đoạn ấy cảm động quá Cháu nhớ lúc bấy giờ có một người ngồi bên cháu rút khăn tay ra lau mắt. Cả anh Hòa nữa, cô ạ !

C. — Hình như có tiếng cười ghê rợn...

CH. — Và những tiếng rúc rỏ buồn thăm thía. Anh Hòa bảo những tiếng cười ấy là cái kiêu bạc của một tấm lòng chưa biết sống, bởi chưa biết đau. Cháu nhớ mãi lúc tan chiếu bóng, trời lạnh quá, anh ấy kéo cổ áo lên, rồi thò tay ra hút cho ấm, lẳng lẳng đi bêu

cạnh cô và cháu, có dáng xuy nghiễm. Rồi đến khi tiễn cô và cháu về tận nhà, anh ấy cười và nói một câu, cháu không bao giờ quên được. Cháu đổ cô nhớ đấy nào ?

(Giữa lúc ấy có tiếng chuông nhà thờ gần đấy điểm giờ nửa đêm).

C. — (không giả nhời cháu, lăm lăm nói một mình) Ave Maria ! Từ-bi thay tấm lòng của Đức Thánh Mẹ !

CH. — Bản « Ave Maria » cháu nghe như phảng phất có một cái gì... thiêng liêng lắm, cô nhỉ ?

C. — (Nói nhỏ) Phảng phất hình ảnh từ bi và bác-ái của Đức Thánh-mẹ Đồng-trích.

(Hai cô cháu cùng im-lặng trong giây lát).

CH. — Kia cô có nhớ ra không ?

C. — Nhớ cái gì, hử cháu ?

CH. — Cô đến hay quên ! Cháu hỏi cô có nhớ câu anh Hòa nói..

C. — (thở dài kín đáo) Cháu

cũng trách cô hay quên ? Ừ, mà phải đời cô có những cái đáng nhớ lắm mà rồi cô cũng quên đi mất. Cô chỉ khổ vì cái tính lơ-dãng ấy.

CH. — (Nhìn cô giọng ngậm ngùi) Thôi, cô đừng buồn nữa Cô buồn thì cháu về đây. Cháu không thích cho cô cứ buồn.

C. — Không, không, cháu ở lại với cô đêm nay, để còn đọc lại, đọc thật kỹ cho cô nghe lại mấy bài thơ. À cháu bảo cái gì nhỉ ?

CH. — Cháu hỏi cô có nhớ hôm ấy anh Hòa nói câu gì không ?

C. — Không, đã lâu lắm rồi còn gì !

CH. — Thế mà cháu nhớ đấy, cô ạ. Hôm ấy lúc quay giờ về, ngay ở trước cửa nhà ta, anh ấy cười một cách buồn rầu rồi nói rất thông-thả bằng một cái giọng nghe đến kinh : « Tôi lo lắm vì đối với chúng tôi, khi bản đàn đời này đến cung bậc ấy thì...

Muốn nhận rõ tính-cách thi-ca Việt-nam cổ.

Muốn nhận chân giá-trị của các phái thơ Việt-nam cận-đại,

Muốn biết sở-năng của Việt-ngữ trong phạm-vi thi-ca,

CÁC BẠN HÃY ĐÓN XEM :

VIET-NAM THI-CA LUẬN

của LƯƠNG-ĐỨC-THIỆP

VIỆT-NAM THI-CA LUẬN

là một quan-diểm đặc-biệt của tác-giả về thi-ca Việt-Nam cổ và cận-đại.

KHUÊ VĂN XUẤT BẢN CỤC

13, Rue des Pipes — Hanoi

NHÌN...

của TRÚC-ĐUỜNG

C. — (nói nhanh như cướp lời cháu) Thôi thôi cô nhớ ra rồi anh ấy bảo thế này: «thì ở dưới đường tơ thế nào cũng có ăn những tiếng cười. Đó là một thứ thú cay nghiệt mà Định-mệnh đánh vào Tài-hoa»

CH. — Cô nhớ thế mà ư dỗi cháu rằng quên. Anh Hòa bây giờ ở đâu hở cô?



C. — (lắc đầu) Cô không biết. Cháu ra khép bộ cô cái cửa lại. Cô thấy lạnh. Hình như cháu quên không khép cửa từ tối đến giờ!

CH. — (ra khép nốt cánh cửa sổ lại rồi trở vào). Thảo nào mà cô kêu lạnh. Trời mưa nhỏ.

C. — (lẩm nhẩm) Mưa... rồi còn mưa, còn gió. (lắng tai nghe) Hình như có tiếng chân người đi.

CH. — Không, đó là mấy chiếc lá bàng rụng trên sỏi ở trước cửa.

C. — Nghe như tiếng chân người (Im lặng một lát) Hai cây bàng ở trước cửa rụng nhiều lá rồi hẳn?

CH. — Không, sáng nay cháu đến mới có đôi lá rụng. Mới bắt đầu sang thu thôi mà.

C. — (thở dài) Tháng này là bảy, tính ra đã hai lần tháng bảy từ ngày cô dâu yếu rồi cháu ạ!

CH. — Rồi cô khỏi, việc gì mà cô buồn.

C. — Nhưng không bao giờ cô khỏi được hai mắt. Cô không bao bao giờ lại được đi xem một phim ảnh hay, được nhìn lá cây bàng rụng.

được đọc một bài thơ (thở dài) một bài thơ của ai trên mặt báo. Độ này cháu xem có thấy nhiều người làm thơ không?

CH. — Ít lắm, cô ạ. Thơ thì nhiều thật nhưng cháu đọc không thấy hay!

C. — Cháu thử tìm hộ cô xem sau cái bài thơ « ĐÔI MẮT KHÔNG NHÌN » có bài nào của tác giả ấy nữa không?

CH. — Cháu tìm kỹ rồi, nhưng làm gì có. Cô thích bài ấy lắm à? Hay cô có quen người làm thơ?

C. — Không, cô không quen. Nhưng cô thích bài thơ ấy, vì cô thấy nó hợp với cô. Cô cũng có đôi mắt, ngày trước thì không biết nhìn, bây giờ thì nhìn không được. Ấy kia, cháu thử ra xem ngoài cửa có tiếng động gì?

CH. — Không, tiếng gió thổi qua bức màn đấy.

C. — Cô nghe như tiếng chân người đang bước trên sân. Người ấy không bao giờ trở về cháu nhỉ?

CH. — (ngơ ngác) Ai hở cô?

C. — Không, cô cứ nghĩ đến những người đi... một buổi chiều cũng có lá bàng rụng rồi không bao giờ trở về nữa. Cũng như cô một khi đã không biết nhìn thì không bao giờ còn được nhìn. Khuya lắm rồi phải không cháu? Cô chả thấy buồn ngủ tí nào. Để thường tại đối với cô lúc nào cũng là đêm tối! Quái, làm gì có tiếng đàn tiếng hát vọng đến tai cô thế?

CH. — Ở nhà bên cạnh có đám cưới

C. — Thảo nào cô thấy tiếng pháo suốt buổi chiều nay. Tiếng pháo cứ vang mãi trong lòng cô

CH. — Đám cưới to lắm cô ạ! Cả tỉnh phải bàn tán khen ngợi. Chú rể là con quan, cô dâu là một thiên-kim tiên-thư!

C. — Cô biết rồi, hay cô cứ đoán ra cũng đủ biết (thở dài) Đám cưới có nhiều vàng bạc này, nhiều xe ngựa này, nhiều gấm vóc này, và nhiều những danh vọng phụ thuộc khác này. Đám cưới đốt nhiều pháo hồng nổ nhiều rượu hồng. Chú rể là con quan này, nhà, giàu này, cô dâu có hai con mắt rất trong rất sáng như hai con mắt cô ngày trước. Có phải hai con mắt cô ngày trước đẹp lắm không?

CH. — Hai mắt cô ngày trước đẹp nhất tỉnh. ai cũng phải khen.

(Xem tiếp trang 12)

VĂN HỌC TA XƯA SƠ-DI PHÁT-TRIỂN ĐƯỢC, MỘT PHẦN LỚN CŨNG LÀ NHỜ CÔNG NHỮNG BÀ VỢ HIỀN

VIỆT-nam vốn có tiếng là một nước trọng học, sùng văn. Mấy nghìn năm nay, dưới cái khuyếch-hướng và sùng-thượng ấy, đã đào-tạo được một hạng sĩ-phu đem sở học phụng sự quốc gia, lấy văn chương phần sức thái bình, cầm ngòi bút điểm tô non nước, nâng trình độ văn học nước nhà càng ngày càng lên cái nấc cao hơn, đẹp hơn.

Tại sao trong văn học giới ta hái được kết quả tốt đẹp như vậy?

Ngoài thói hiếu thượng của các thời đại và sức khuyến khích của các nhà cầm quyền, một phần

lớn cũng là nhờ ở các bà vợ hiền của những nhà văn học chân chính.

« Chẳng tham ruộng cả ao liền,

Chỉ tham cái bút cái nghiên anh đồ ».

Và

« Khuyến chàng đọc phú, ngâm thơ,

Dầu hao, thiếp rót; đèn mờ, thiếp kêu ».

Mấy câu ca-dao ấy đã tả rõ được cái tâm-lý chung của một lớp phụ nữ xưa chỉ vì yêu cái bút quý cái nghiên mà hy-sinh hết thảy, suốt đời vì anh đồ mà thất lưng buộc bụng, mà gồng nạng, gánh nặng mà buôn bán bán tảo, mong giúp anh đồ thành danh. Phải, còn gì hạnh phúc bằng, thi-vị bằng một bức tranh sống bày trong túp nhà tranh kia : Dưới ngọn đèn yếu ớt, anh chồng cất tiếng sang sảng, trong trẻo, ngâm nga những bài văn đặc ý với một giọng trầm bổng du dương. Bên chàng, một mỹ-nhân, ăn bận mộc mạc, không son phấn, dịu dàng ngồi lắng tai nghe với một điệu bộ hồn nhiên, thủy mị, rồi thỉnh thoảng nâng giờ bàn tay yếu đuối ra, rót dầu, châm đèn, để cho chàng cứ được tiếp tục cái hứng thú ngâm đọc thơ phú trong lúc cảnh vắng, đêm khuya.

A

Chính những bà vợ hiền ấy thật đã tặng cho bộ « Việt nam văn học sử » biết bao những trang thơm tho, rực rỡ.

Cụ Lương-Khê Phan Thanh Giản, ngoài những công nghiệp lo nước, giúp dân, lại làm được những tác phẩm (1) như « Du kinh tập thảo » (1826), « Toái cầm thi tập » (1827), Kim-dải-thảo (1832) Minh-mạng-chánh-yếu (1837), Việt-sử-thống-giám-cương-mục, (dừng tổng tài làm chung từ năm 1856), Như-tây-nhật triên 1864, và Lương-Khê thi văn tập (2) phải chăng cũng nhờ sức giúp đỡ của bà Lương Khê ?

Tôi nói « giúp đỡ » đây không phải là bà Phan « gà » văn hay nghĩ bài hộ chồng đâu, song nhờ bàn tay củ gừng tề gia nội trợ của vợ hiền, cụ Phaa mới yên tâm mà làm việc cho quốc dân, cho văn học. Chứng cứ ấy tôi tìm thấy ở một bài thơ nôm của Phan Lương Khê :

« Trĩ thừa vương mang mỗi chỉ hồng,

Tinh này ghi tạc có non sông. »

Người Á-Đông mình thường hay đem « nghìn vàng » để đánh giá vẻ đẹp. Người Âu Mỹ cũng có lối đánh giá ấy nhưng họ đánh giá một cách khác. Lối đánh giá của họ là chia cả Thân thể lẫn Ý phục ra 100 phần 100 rồi họ đánh giá từng bộ phận một. Hai hình này đánh giá theo lối ấy, 9 các bạn thế nào ? Có đúng không ?

Đường mây cười kẻ ham dong ruổi,
Chường liễu thương ai chịu lạnh lùng !
Ơn nước, nợ trai, đành nỗi phận,
Cha già, nhà khó, cậy nhau cùng.
Mấy lời dặn dò khi lâm biệt,
Rằng nhớ, rằng quên, lòng hỏi lòng...»

— Gửi cho vợ —

Ta nên chú ý đến câu « cha già nhà khó, cậy nhau cùng...»

Cụ Lương Khê tuy làm quan, nhưng nhà rất thanh bạch, vì các bậc chân nho xưa thờ chủ nghĩa « tri-trách », lấy liêm khiết làm đầu, cao treo tấm gương « tuần lương » cho đương thời và hậu thế. Ở trong một gia đình, nhà đã khó, cha lại già người phải gánh vác « giang sơn nhà chồng » ấy không phải không nhọc nhằn vất vả : Đối với cha già, bữa sớm, bữa hôm, rau cháo sao cho hết đạo ? Lúc yếu đau, việc thang thuốc, thần hồn sao cho thay được lòng chồng ?

Nào có thể thôi đâu, dưới gối còn một đàn con, bà hiền phụ ấy lại phải thay chồng trong khi « dong ruổi đường mây » không có thì giờ làm việc phủ dục, mà nuôi cho con lớn lên, giúp cho con đi học, dạy cho con khôn biết, để chồng có thể cứ yên tâm mà đến « ơn nước », trả « nợ trai ».

Nếu cụ Lương Khê không gặp được người « bạn đồng hành » lúc nào cũng dính nính nhớ được « mấy lời dặn dò khi lâm biệt », thì chắc đâu cụ đã lưu được những nét vĩ đại phi thường in trên những trang quốc sử và văn học sử Việt nam cận đại ?

Nói đến S. N. tiên sinh, chắc ai cũng nhớ nhiều bài danh văn của tiên sinh đã viết.

Dưới trời thu, một hôm, tiên sinh chơi thuyền trên sông Hương, đối cảnh tranh lòng; cảm thương trước tấn tuồng hưng phế, bất giác thốt ra mấy vần phú đầy bi tráng lâm ly :

« Ngó lác đác mưa,

Trác hiu hiu gió.

Lan ú màu xanh.

Phong phơi lá đỏ.

Đài Ngó lấp ló đầu hươu nai, cờ phất-phới lá vàng thêu mây sắc ;

Bến Sở lơ mơ tâm vượn hạc, hồn tề-mê tuổi đồ khóc bao hồi !...»

— Hương giang thu phiếm phú —

Lại một đêm, đêm rằm tháng tám, tiên sinh tuy có rượu, nhưng không được uống ánh trăng, tiên sinh ngất bâng khuâng, viết ra mấy vần thơ rất trôi về mặt nghệ thuật :

« Gió vàng thấp thoáng đưa hương quế ;

Mây bạc lan man giấu bóng hằng ! »

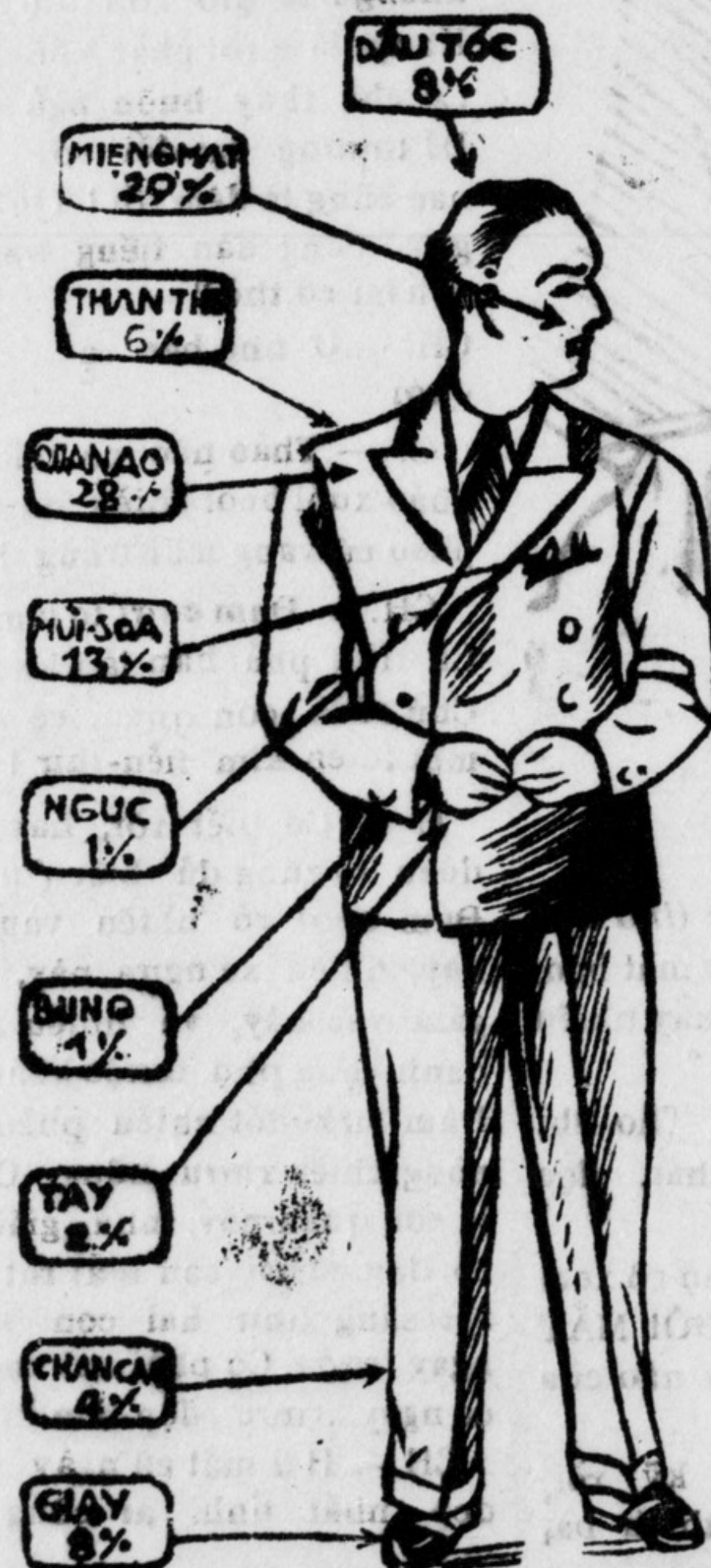
— Rằm tháng tám không trăng —

(Còn nữa)

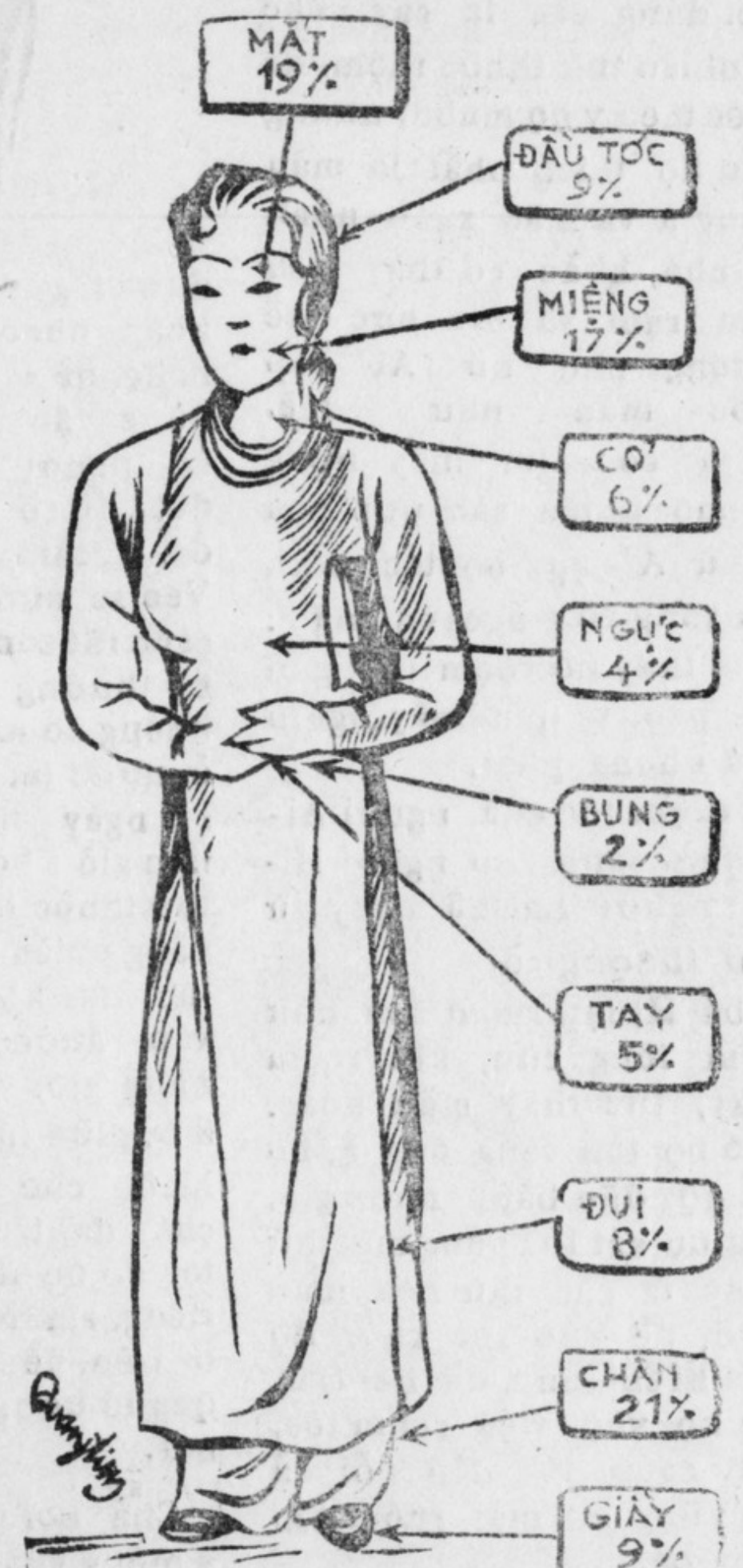
HOA BẢNG

(Tri b báo Tri-tân)

Đáng giá...



...mấy mươi



KHOA ĐIỀM TRANG CỦA CỦA NGU'Ồ'I XU'A

II. Ruộm tóc

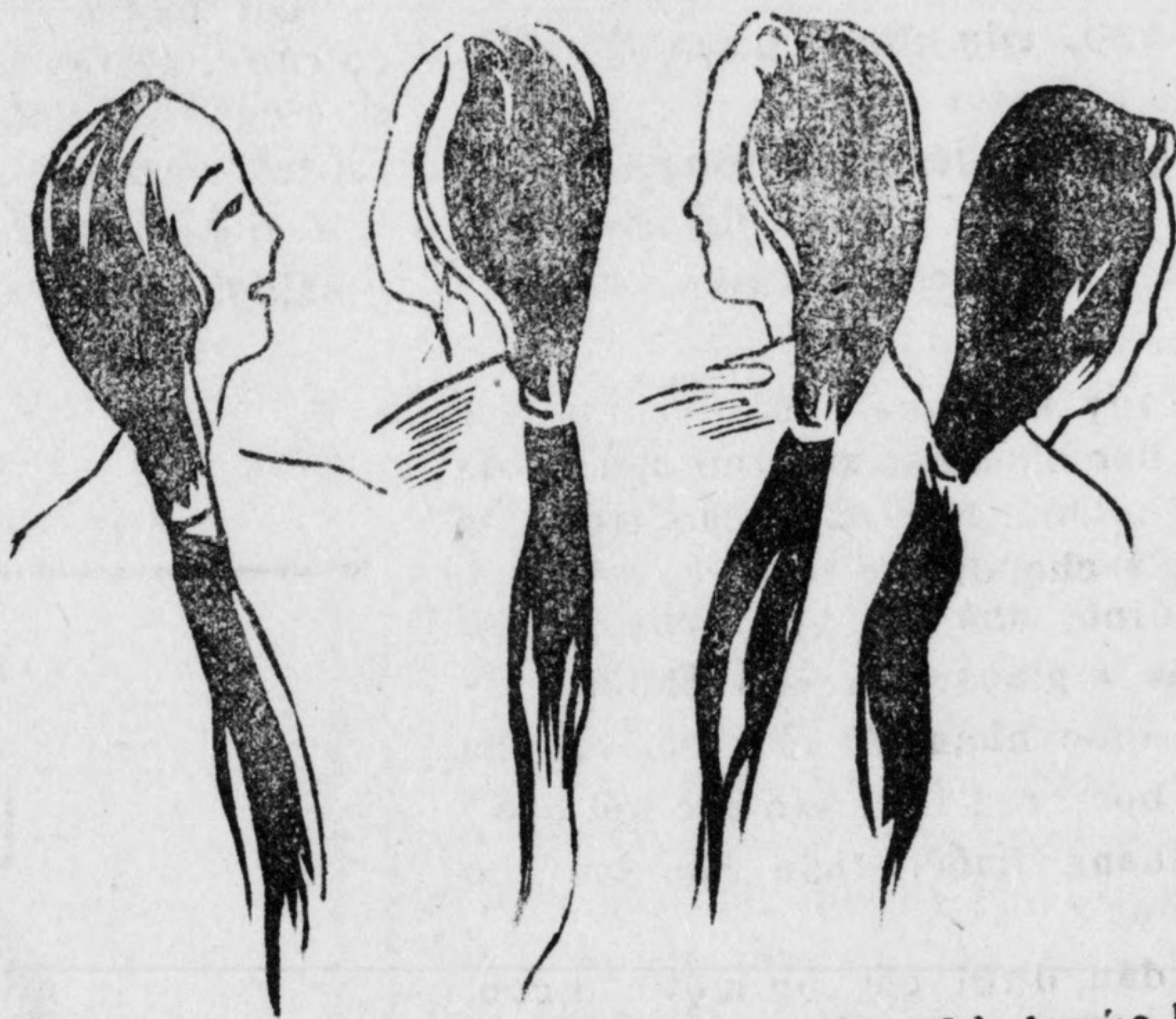
NẾU các bạn trông thấy một người đàn-bà tóc xanh mầu da giới, lông mi xanh mầu lá cây và răng vàng, chắc các bạn tưởng là gặp quý Dạ-xoa. Nhưng trái lại, đó là một người đàn bà đẹp, đối với người Ai-cập năm nghìn năm trước đây, giữa thuở Văn-minh Ai-cập đang chói lọi.

Thuở ấy, người đàn bà Ai-cập có một nghệ thuật điề-m trang không đàn bà nào sánh kịp, nhất là về khoa ruộm tóc. Họ biết dùng các lá cây chế thành nhiều thứ thuốc ruộm, để ruộm tóc theo ý họ muốn, nhưng các mầu họ thích nhất là mầu vàng óng ả và mầu xanh nhạt, vì các nhà khảo cổ thấy trên các bức trạm và các bức vẽ phần đông phụ nữ Ai-cập có tóc mầu như thế. Người ta còn tìm thấy trong các mồ-mộ nhiều sắc ướp của các vũ-nữ Ai-cập, bộ tóc xanh nhạt và vàng còn nguyên mầu: do đó, ta thấy họ ruộm tóc giới đến bậc nào, vì qua mấy nghìn năm mà không phai.

Cách ruộm tóc của người Ai-cập truyền sang cho người Hi-lạp và người La-mã ngay từ thời-đại thượng-cổ.

Đàn-bà Hi-lạp ruộm tóc như họ ruộm lông cừu, khi ruộm mầu này, lúc thay mầu khác. Muốn có bộ tóc vàng óng ả, họ thường gội đầu bằng nước gio, gội xong họ sát tóc bằng một thứ nước lấy ở các thứ hoa mầu vàng, rồi để cho tóc khô. Họ dùng hết kiến-thức, để hết tâm hồn của họ vào việc ruộm tóc, và thích ruộm tóc đến nỗi cả đàn ông cũng mê mải ruộm tóc như đàn bà.

Đàn-bà La-mã thích tóc vàng cũng không kém đàn bà Hi-lạp. Nhất là tóc họ giới sinh vốn thường đen, nên mầu vàng óng lại càng được chuộng. Muốn



được toại ý, họ dùng nhiều cách khác nhau: có người dùng nghệ, để sát vào tóc, có người dùng cặn rượu trộn với dầu, có người dùng gỗ cây hêtre đốt đi rồi lấy gio trộn với mỡ dê. Ngoài ra, các thiến-nữ thành Venise nước Ý còn dùng một cách rất công phu: nhà của họ ở, họ thường xây thêm một tầng không có mái, như các gác sân ở nước ta. Rồi ở đấy các thiến-nữ ngày ngày lên tắm nắng và tắm gió: họ gội đầu bằng một thứ thuốc thơm, rửa tóc ra cho nắng chiếu và gió thổi vào; một lúc, tóc khô, họ lại dùng dầu vào nước thuốc, lại phơi ra nắng gió, cứ như thế hàng mấy giờ, giữa lúc nắng to gió mạnh. Muốn cho khỏi chói mắt và cháy da, trong những buổi phơi tóc đó họ đội một thứ mũ rơm riềng, rìa rất rộng và chọc thủng ở trên, để cho bộ tóc có thể kéo qua lỗ hổng và rải rắc trên rìa mũ.

Chả nói các bạn cũng rõ cái «mốt» ruộm tóc đó — cũng

như hầu hết các cách ruộm tóc — rất hại cho da đầu và cho hệ thần kinh, nên các thầy thuốc từ xưa đã từng công kích kịch liệt. Ngoài những kết quả tai hại cho sức khỏe, ruộm tóc còn nhiều khi làm cho người ta thành người đáng buồn cười nữa: còn gì mĩa mai bằng một bà già má hóp trán nhăn mà mang trên đầu một bộ tóc

vàng óng ả, hay là một ông già đi không vững mà tóc đen nhánh như tóc trai tơ? Ấy-lich-sơn đại-đế một hôm trông thấy một cụ già đang ruộm bộ tóc bạc cho thành đen. Đại Đế bảo: « Nếu người muốn sửa sang cái thân-thể đã hầu

tàn, thì trước hết phải làm thế nào cho gối khỏi run ». Vua Philippe đột nhiên cách chức viên thượng-thư Antipater, chỉ vì ông này ruộm tóc: nhà vua bảo không muốn dùng một viên thượng-thư mà chính-sách chắc là không thực vì viên ấy mang sự giả dối ngay trên đầu ».

(Còn nữa)

MỘT NHÀ CHUYÊN MÔN
BÓNG GIẤY PHỤ - NỮ

QUE
HIEN

36, HÀNG BỒ — HANOI

Quý bà quý cô muốn có
giày Sandale kiểu mới
đi mùa hè thì xin mời
đến lại hiệu Quế-Hiến

BON BUÔN NGƯỜI

CUỘC ĐIỀU TRA CỦA LÊ-QUYÊN

(Tiếp theo)

Một hôm, hai hôm! Chị em con Nuôi thấy cái chợ người ấy đã bán được ba người: một vú sữa và 2 con dầy tờ gái cho bà nhà cần đến. Trái lại, « bà chủ chợ » lại tuyển được 4 người mới, bắt cùng ngồi đó để chờ có ai đến mượn đi làm thì đi. Chị em con Nuôi nóng lòng quá và chẳng hiểu sao chưa đến lượt chúng được đi làm. Ăn mất bốn bữa cơm rồi, mà chưa kiếm ra việc. Tối về ngủ ở nhà mẹ đưa người, chị em nó đánh bạo hỏi mẹ:

— Thưa bác, sao cháu chưa được đi làm?

— Được, muốn đi làm thì dễ lắm. Mai, mốt sẽ đi. Nhưng làm phải chịu khó. Người ta bảo gì phải vâng lời làm theo ý người ta, kẻo người ta bỏ tù, nghe không?

Chúng cúi đầu vâng theo.

Thêm một hôm nữa ngồi chờ khách mua hàng ở cái chợ buôn người ấy.

Bỗng hôm sau, sáng sớm, một người đàn ông ăn bận như một chú hề, đạp xe máy tới đó.

— Bà Phó, có còn nào đưa một con; một ông phán muốn nuôi. Người đàn ông nói thế.

— Đây có hai con này còn nhỏ, ở với ông phán hầu ông ấy vừa ý.

Người đàn ông đưa mắt nhìn hai chị em con Nuôi và chỉ vào con em và bảo:

— Con này ở được đây. Muốn bao nhiêu tiền công!

— Thôi, cứ xin cho nó 2 đồng. Còn tiền quả riêng cho tôi không kể.

Chị em « cái Nuôi » mừng quýnh vì hồi đó tiền công 2\$ một tháng là cao lắm rồi.

— Nhưng đến tối, tôi sẽ xin đưa nó về nhà ông Phán. Nó rồi, người đàn ông lại nhảy lên

ông hồi sớm mai đã quay lại đưa con Tý đi làm. Con Nuôi ngó theo em, rưng-rưng hàng lệ, chỉ dặn em được một câu: « Thỉnh-thoảng, lại đây chơi với chị, em nhé? »

Em chỉ ngó chị mà không đáp. Song, chúng nó ngờ dân một cảnh-tượng ô-nết, già-man đang chờ một cô bé ngày-thờ; một con quỉ dâm-dục đang muốn hưởng nhị đào tươi thắm, của một đóa hoa mới nở, dù là đóa hoa chốn thôn quê.



Thôi thôi đã mắc vào tay bọm già

Sáng hôm sau, con Nuôi đang ngồi nhìn trời, nhìn đất, nhớ em, thì bỗng như giấc mộng, nó thấy con Tý về. Đi theo có cả người đàn ông bữa trước.

Con Tý thấy chị bèn khóc mếu máo, mặt đỏ ửng. Nó chưa nói được câu gì thì mẹ đưa người

đã đứng ngay lên giắt nó về nhà mẹ. Nó khóc, nó kêu chị nó. Mẹ kia muốn cho nó nín cũng phải kêu con Nuôi đi theo.

Về tới nhà, mẹ đưa người hỏi:

— Sao? người ta không bằng lòng mượn mày sao? (òn nữa)



chiếc xe máy, đạp một mạch đi thẳng.

Buổi chiều ăn cơm xong, em con Nuôi, — con Tý, — được mẹ đưa người cho mượn cái áo cái quần lành, tốt để mặc. Nó mừng quá.

Một giờ sau, đèn điện đã bật sáng ở ngoài đường; người đàn

Đôi mắt không nhìn

(Tiếp theo)

C. — Nhưng... hai con mắt ấy không chịu nhìn, cháu ạ! Đúng là « đôi mắt không nhìn » Bây giờ cô mới biết, thì cả cuộc đời cô đã là một cái vực tối đen sâu thăm thẳm. Có tiếng gì như tiếng ô-tô ở ngoài đường có phải không cháu?

CH. — Vâng, tiền ô-tô của bọn quan khách dự tiệc cưới.

C. — Những cái ô-tô, hừ, cháu yên cô kể cho cháu nghe, hồi ấy, cô cũng chỉ nhìn những cái ô-tô bóng lộn chạy về phía những lâu đài rực rỡ, cô mãi nhìn quá mà quên mất rằng, ở bên cạnh cô, ngay ở trong lòng cô, cô bỏ sót không nhìn một thứ quý giá quá. Đến đến bây giờ cô mới biết cái lòng lạnh, không phải là vàng. Vàng thực có bao giờ lòng lạnh.

CH. — Thôi, cô đi nghỉ đi, ai lại ốm mà thức gần hết đêm thế. Ô kìa! Cô mãi nói quá mà quên mất không uống thuốc. Chết thuốc lãng cả xuống đáy cốc rồi.

CÔ (mỉm cười). — Rồi cô uống. Cháu bảo chết thuốc lãng cả xuống đáy cốc à! Ấy chính thế, chính ngày trước bằng tuổi cháu, cô không nhận ra rằng những cái gì lãng xuống mới là quý, là tốt, cô chỉ mãi đi vớt những cái nổi lên ở trên mặt, tuy có nhiều màu mỡ nhưng không phải là tinh túy. (Chép miệng) cô phải đau khổ như thế này cũng là xứng đáng lắm.

CH. — Cháu đã xin cô đừng buồn kia mà. Cháu không thích cô buồn.

C. — Cô không buồn đâu. Nhưng đêm nay, cô muốn nhắc lại với cháu một ít chuyện cũ. Cháu bảo người ấy không, bao giờ trở lại, có phải không nhỉ?

Mà trở lại làm gì, cô không muốn ở gần cô một tiếng

chân bước quên quên. Nay, cháu ạ! Cô nghĩ thế này, không biết có phải không: người nào ở trong ánh sáng, hướng về phía mặt trời mà tiến bước thì không có thể quay bước lại mà đi về phía tối tăm vĩnh-viễn nữa. Mặc cho những người ở trong đêm tối chịu lấy số phận của họ. Họ đã bỏ mất hạnh phúc thì đời họ khổ, đó là tự họ.

CH. — Cháu xin cô bỏ những tư-tưởng cháu-đời ấy đi. Cháu đọc thơ cho cô nghe nhé!

C. — Thôi, mai cháu sang thăm cô, cháu hãy đọc. Từ ngày hai mắt cô không nhìn thấy gì nữa thì cô thấy hình như lòng cô sáng suốt ra. Cháu cứ đọc vài lần cho cô nghe là cô thuộc cả bài thơ rồi.

CH. — Cô vốn thông minh sẵn kia mà.

C. — Cháu làm cô sấu hổ. Nếu cô thông minh thì cô đã biết nhìn ngay từ khi hai mắt cô

chưa hong. Bây giờ, hai mắt hồng rồi. cô mới biết nhìn thì hình như đã muộn. Cháu đừng ngạc nhiên! Thực thế đó... Cô nhìn bây giờ rõ lắm, sáng suốt lắm. Để yên cô tả cho mà nghe. Có một người thiếu-niên, nét mặt cương quyết, hai mắt sáng quắc, cái miệng mỉm cười rất chế riễn, ngồi ngay đây, bên cạnh cháu, trước mặt cô: Người ấy nhìn chăm chăm vào cô, vào giữa hai mắt cô, cái nhìn sâu sắc lắm kia cháu ạ, cái nhìn như dò hỏi, như trên cọt, như mỉa mai, như thách thức, như oán hờn... Cháu có thấy thế không?

CH (dừng dậy). — Thôi cháu đi về đây, cô nói chuyện làm sao ấy!

C. — Ấy, cháu đừng về, cháu ra cửa thì thế nào cũng gặp người ấy cùng đi ra, người ấy đã đứng dậy, lắc đầu, lẳng lặng từ biệt cô rồi. Cô không thể níu lấy áo người ta được bởi vì xưa kia cô đã không biết nắm chặt lấy bàn tay run rẩy vì cảm động

(Xem trang 13)

Muốn đào tạo cho nước nhà sau này một lớp thanh niên xứng đáng, chúng ta, nhất là các bạn gái — ngay từ bây giờ phải đọc sách

GIAO-DỤC NHI ĐỒNG

Cuốn sách giáo dục hoàn toàn nhất của bà ĐAM PEUÔNG bồi-trưởng hội Nữ-Công Huế. Có tựa của quan Nguyên Thượng Thư bộ Quốc - dân Giáo-dục: Phạm - Quỳnh

Lê Cường Hanoi xuất bản. In toàn giấy thượng hạng, 200 trang, khổ 18 x 24, giá 1\$50. Xin đặt mua trước kẻo hết

Có riêng một loại sách quý đồng bìa da chữ vàng, giá 7\$00 và một loại bìa vải chữ vàng, giá 3\$50, để dành cho các bạn yêu sách. Xin gửi tiền đặt mua trước từ bây giờ.

Cuốn sách quý này sẽ là một tặng-phẩm trang nhã và hữu ích để các bạn mua tặng đôi lứa tân hôn trong mùa cưới.

HAI CUỐN SÁCH VỪA IN XONG:

1-) MẸ CON tiểu thuyết của Lưu-trọng-Lưu, giá 0\$60

2-) CHỢ CHIỀU thơ của Trúc Khê giá 1\$00

Edition Lê-Cường 75 Rue des Paniers Hanoi



TRÁ LỜI ĐẸP

Cô Bắc (Hanoi). — Da mặt đen nên dùng lait d'amande douce. Còn mặt có quầng đen là do máu xấu. Có có hay chóng mặt nhức đầu không? Nếu có, nên uống thuốc bổ huyết. Vui lòng mua dùm có mỹ phẩm. Còn thuốc phải do đơn bác sỹ kê.

Một độc giả (Hanoi). — Những nốt thâm ở mặt, và chứng cá cùng tàn nhang có thể chữa được. Mua thuốc chuyên trị về các bệnh ngoài da ấy, giá 3\$50. Có thể cho người cầm tiền xuống tòa báo chúng tôi nhờ hiệu thuốc lấy chỗ dùm có.

Bà Thanh-Vân (Thanh-hóa). — Da khô quá không nên dùng lait d'amande douce. Phải dùng crème Tsar. Bà gửi ra 10\$00 chúng tôi mua dùm bà gửi vào.

Cô Lê-thị-Tuấn (Tuyên-quang). — Mặt hình giải nên để dần ngói lệch. Không nên bao giờ chải tóc lật vì như thế mặt càng giải thêm. Da ngăm đen nên dùng màu gris beige. Tránh màu gụ và màu nâu.

Cô Thanh (Faifoo) — 1) Thường ở nhà quê còn theo tục cổ nên con gái hay nết vù. Như

thế có hại, có không nên theo 2) Muốn cao nên tập bare fixe, ăn những thứ có chất vôi (cale um) như uống các thứ sel trica c que chẳng hạn. 3) Nha báo không gửi contre remboursement vì nhà báo có bán dàu. Có gửi 10\$00.

Bà Quảng (Phủ quí). — 1) Bấy giờ không còn lard d'Orsay hay Saint ange. Có hiệu khác cũng màu oré roseé. Nếu bà muốn mua gửi chừng 4\$00 2) Đã gửi lait d'amande douce cho bà từ hai tuần nay, nếu chưa nhận được cho biết ngay.

Cô Nga (Nam - định). — 1) Trường gà làm mịn da chớ không chữa được chứng cá. Có thuốc riêng trị chứng cá, có gửi 3\$50 sẽ mua dùm có 2) Cái mỹ viện đó chỉ nói láo. Rửa mặt ngay nào cũng bằng tranh rất hại da. Muốn cho sạch phần lấy lait de concombre mà dùng. Soa nó lên mặt rồi lau đi, phần, crème sạch hết. 3) Mặt to, đánh má hồng vào dùng chỗ gò má cho hơi loang về phía sống mũi. Muốn mua crème Tsar gửi lên 10\$00 sẽ mua dùm. 4) Như thế vừa, muốn gầy là muốn xấu, muốn có bệnh, không nên.

Cô Phương (Láng). — Chúng

tôi khuyên có đến ngay bác sỹ Riou ở nhà thương Lanessan vì bác sỹ rất chuyên về da.

Bà Huỳnh (Nam-dịnh). — vui lòng mua dùm ba thốc soa vù. Bà gửi 13\$00.

Cô Ngò (Tam-quan). — Cao 1m52 mà nặng có 32 cân, nhẹ quá, thiếu hơn 12 cân. Phải tập cho nhiều và tập thể thao thì tập những mouvement nhẹ, những mouvement res piratoires chẳng hạn. Nên ở những chỗ thoáng khí 2) Da mặt ấy phải dùng lait d'amande douce. 3) Da khô dùng crème Tsar, phần dùng màu ocre foncé, miệng thê, bôi son đậm môi dưới, chỉ bôi ở dĩa môi thôi. 4) Bận áo có hoa to, màu beige và vù gris beige.

Đôi mắt không nhìn

(Tiếp theo trang 12)

của người ta lúc người ta chia ra với cô.

(Có những tiếng cười ròn rã từ bên cạnh đưa sang, lọt vào gian phòng của hai cô cháu)

C. — Cháu khép chặt cho cô tất cả các cửa lại. Ít lâu nay có ghê sợ những tiếng cười.

CH. — Có...

C. — Vì cô đã cười, cười nhiều quá, cười điên cuồng, cười rồ rại, cười cả trên cái bản đàn đời của người ta khi này đến cung bậc ấy, vì khi này đến cung bậc ấy thì thế nào ở dưới đường tơ cũng có những tiếng cười.

CH (giật mình kêu lên). — Anh Hòa!

C. — Ừ anh Hòa! Anh Hòa! Thôi, cháu đi về đi, gần sáng rồi thì phải. Mưa hay sao thế hờ cháu? lại gió nữa, bình như đêm nay lại thêm vô số lá bàng rụng. Mai cháu lại sớm đọc cho cô nghe một bài thơ của anh Hòa nhé! Từ ngày có không đọc được nữa cô mới biết thơ của anh ấy hay.

(Rút trong tập kịch "HÒA ĐẠI")

TRÚC ĐƯƠNG

MUỐN MUA CRÈME PHẤN
LYCA BÁN LẠNG CÁC
BÀ, CÁC CÔ LẠI HIỆU

LYCA

118, Rue du Coton — Hanoi

Crème phấn LYCA rất tốt không trôi nào bị kịp. Muốn lấy mẫu dùng thử các bà các cô lại Tòa báo hay lại hiệu LYCA

Ở xa kèm 0,20 tem vui lòng gửi bưu

Phụ-nữ thành

VIENNE

Vienne, kinh-đô nước
Autriche, nơi có bao
phong - cảnh cực - kỳ
thanh-tú, dấu trong thời
chiến - tranh, người ta
hình như sống cảnh
thái-bình cực-lạc.

Bên giòng nước xanh
veo, dưới bóng chiều
tơ liễu, vài cô xuân-nữ
« xiêm nghề nắng ven-
vén đề hương lay »
nhìn xa-vời, ca những
điệu valse sang - sáng
của Schubert.

Từ Esteshasy Caroline
cho đến một cô gái
tâm thường cũng nhất
định dùng **KEM** và
PHẤN Vienne.

Produits de beauté de
VIENNE

Hiện nay nhà:

COTO

29, Lamblot Hanoi

(Đại-lý độc quyền ở Đông-
Dương)

Các nàng sẽ thành iên
nữ rất luy-hoang mà
đứng đắn, trên khuôn
mặt bao giờ cũng như di
ra một mùi trinh-bạch,
m t diệu an, một bài
thơ.

MINH-ĐƯƠNG



Đã nhận được mandat của quý
vị kê dưới đây vậy xin cảm tạ.

Cô Nguyễn thị Minh (Hà dương)
cô Nguyễn thị Mão (Bắc kạn) bà
Nguyễn hiền Lê (Saigon) ông Trịnh
hữu Như (Vientiane) cô Hoàng thị
Huệ (Savannahet) cô Đức-Hạnh
(Saigon) cô Nông thị Phú (Đông-
khê) bà Đan Thành (Lục-nam)
cô Phạm thị Hoàng-Lựu (Ninh-
giang) cô Nguyễn thị Hoa (Tam-
biên) bà Sergeant Bạt (Hà dương)
bà Nguyễn khắc Thâm (Trà vinh)
cô Nguyễn thị Quả g (Phủ-quý)
cô Lê-Thụ và cô Kinh-Tảo (Bắc
ninh) cô Xuân Mai (Huế) ông Lê-
thành-Kiên (tay nắn) bà Dương
dức T. uy (Soc Trang) bà Bạch van-
Mỹ (Phủ lý) bà Trương giao (Phủ
Phong) ông Hoàng-mộng-Điệp
(Quảng-ngãi) bà Trion to-Phiếu và
cô Nguyễn thị Nhan (Trà vinh) bà
Nguyễn van Tự (Thanh hóa).

Ông **TRƯƠNG QUANG LUYỆN**
(Rue Doney ở Quảng ngãi). — Hạn
báo của ông hết từ tháng riêng
đến nay. Ông còn thiếu 8 tháng tiền
báo, nay thấy ông refusé số 169;
vậy xin ông làm ơn hãy trả cho
8 tháng báo mà ông đã thiếu.

Ô. **TÂN DIRECTION MÉTÉO**
(Hanoi). — Rất vui lòng, ông cứ gửi.

Ô. **BÌNH** (Tủ dầu một) Báo
báo không có mục tìm bạn gái
Ông cảm phiền.

CÔ KIM TỬ (Đông Hà). — Sách
đó chưa xuất bản.

Cô MINH (Hà dương). — Tập
thơ đó xuất bản rồi. Có gởi 2\$40
vui lòng mua dùm cô.

Ông **NGUYỄN TIẾN** (Hanoi). —
1) filloz có thể giết những con đó.
2) Đọc tất cả các auteurs
classiques.

Ông **THANH-TAO** (Vinh). — C. i
rõ là chỉ, chứ thế thì biết đâu mà
gửi.

CÔ S. B. (Quảng ngãi). — ...Nên
đến nhà in in một ít tiếp mới
ở đây người ta có formule sẵn.
Viết ra đây nơi lễ bịch,

NHÀ XUẤT BẢN

Con

Tâm

SÁNG LẬP MÙA THU NĂM
NHÂM NGỌ

Chuyên xuất - bản những
cuốn sách :

Hay và Đẹp

Cuốn sách đầu tiên
HAY và ĐẸP vô cùng
của nhà xuất - bản

Con Tâm :

MƯỜI BÀI

TÂM-SỰ

Tập thơ tâm-sự của
NGUYỄN BÌNH có hai
phụ bản tuyệt-mỹ của
họa-sĩ Nguyễn Đức-
Nùng.

Giá bán 1\$70. Các bạn
đặt tiền trước đều được
những cuốn có chữ viết
và tên ký của tác giả. Có
in riêng 30 cuốn thượng
hạng trên giấy lụa nắn,
bìa thiếp vàng và có ảnh
tác-giả.

Giá đặc - biệt 10\$00
dành riêng cho các bạn
đặt mua trước.

THƯ TỪ VÀ NGÂN PHIẾU

GỬI CHO :

Ông Bùi Văn-Đạt

Quan-lý nhà xuất-bản

45. Rue Đông - Khanh

HANOI

Xưa nay bị nhiều, vì :

Ăn no vội tâm ngộ thường!!!
Cơm no vội đã lên giường ngủ ngay!

Dục tình đương lúc no say!!!
Phòng tích bệnh ấy xưa nay bị nhiều

Chỉ uống một liều,

Thấy giẽ chịu ngay.

Cao to 12grs. Op.55 — Cao bé 6 grs. Op.30

KHÁP ĐÔNG-DƯƠNG

Ra đời trước nhất ở Đông-Dương, phương thuốc ho lao
ho ra máu hay ho đàm
là phương thuốc gia truyền cụ Trịnh Hải-Long (nội tổ ông đốc-
học Hào). Có hai thứ : 6\$00 và 4\$50.

AI CŨNG BIẾT...

Sự công hiệu của Nước Cốt Sâm Cao-ly (con sâm chưa lấy
nước cốt). Đại tài bổ dưỡng người già yếu, thanh niên Nam Nữ
gầy ốm, bạc nhược. Ve lớn 6\$00 Nhỏ 4\$90. Xa mua gửi mandat
ông :

TRINH VĂN HÀO

110, Rue de Vassoisne — Tân-dinh — Saigon

ĐỦ CẢ CÁC MẶT HÀNG TƠ LỤA

Hàng vận chọn và các thứ hoa mới lạ rất nền, tussor (dũi) rất
đẹp. Xưởng nhà dệt bán thẳng cho người mua buôn lẻ nên
giá rất hạ. Các bà lịch sự muốn dùng hoặc muốn xem hàng để
biết công - nghệ dệt ở Hà-dông đã tiến bộ đến bậc nào

XIN MỜI TỚI XƯỞNG DỆT NGỌC - DUNG

SỐ 32, NÉGRIER — HADONG (Trước chỗ xe điện đổ)

Chủ nhân rất hân-hạnh tiếp rước các quý-khách muốn mua
hay xem hàng — Có nhận hàng gửi đi các nơi.

THUỐC NHẬT

MỆNH

CHI MẪU

Chữa bệnh đàn bà

Thuốc « Mệnh chi mẫu »
của Nhật, dù người khiếp
sợ sự uống thuốc đến đâu,
dùng cũng được hài lòng.
Thuốc chuyên chữa những
bệnh ở đàn bà :

« Kinh hành không đúng
ngày, lúc hành kinh đau
bụng, kinh bế, các chứng
hư lạnh, thiếu huyết, băng
lậu, rức đầu, chóng mặt.
Các bệnh ở tử cung như
sích-bạch-đái-hạ, màng tử-
cung nóng, hoặc trong tử
cung nóng rần và xung đau
Các bệnh không thai dục,
tiền sản, sinh sản khó, thụ
tiền sản hậu, gầy yếu, vàng
da, điều là thuốc chuyên
môn.

Đàn bà ho lao, hoặc ho
sản hậu điều có thuốc
Nhật riêng để dùng.

HỎI MUA TẠI :

Phòng thuốc

Chữa Phổi

15 HÀNG BÈ (RADEAUX
HANOI TÉL. 1630

Ở xa mua lĩnh hóa giao ngân.
Cần nhiều Đại lý

BAO THANH NGHỊ

(Do một nhóm thanh-niên trí thức chủ trương gồm có các
văn-gia luật-gia giáo-sư, bác-sĩ, dược-sĩ, họa-sĩ, nhạc-sĩ

TRONG SỐ 16 SEPTEMBRE 1942 CÓ NHỮNG BÀI :

Quyền lập pháp và quyền hành chính; Phan-Anh
Khách trú và vấn đề gạo tại Nam-kỳ

Dấu chân cũ

Nhân một đạo nghị định chế rượu : Nạn
rượu ở các nước và ở ta

Khoa học và kỹ thuật hay là cuộc tiến bộ của
hóa-học về lý thuyết

Lịch sử sự xung đột giữa hai phái Khắc-Đức

Ta như Khuê

Định gia-Trình

Bà Phan-Anh

Nguy-Nhữ Kontom

học và Đạo-học (Đa-lão-Tử): Đặng thái-Mai
Ngày kỷ-niệm cụ Tiên-Điền Nguyễn-Du. Tập
thơ vịnh Kim-Vân-Kiều của cụ Hà Tôn-Quyền

Cuộc cải cách nền trung học ở Pháp

Nhát dao (truyện dịch)

Nhân-cách-hóa, một cách tạo nên hình ảnh

Vũ-bội-Liên

MỘT GƯƠNG BIẾT YÊU GIA-ĐÌNH

Nếu ngài biết yêu gia đình của ngài
Thì bao giờ ngài cũng nên có sẵn :

1.) THUỐC PHÒNG TÍCH

2.) THUỐC LÝ

HIỆU

CON

CHIM

Vu - Đình - Tân

178, LẠCH-TRAY HAIPHONG (Tổng phát hành)

Nhẫn chị em

Nhẫn chị em tươi kỳ ở cũ
Muốn tốt tươi nên giữ màu da !

Hoa Kỳ Ruợu Chồi nên xoa,
Dung nhan sẽ thấy nờn nà hơn xưa
Vừa giãn huyết lại vừa giãn cốt
Vẻ đoan trang đẹp tốt dễ trông !
Ngày xuân càng đượm sắc hồng
Càng lãng màu thắm, càng nồng tằm yêu

VŨ-THỊ NGUYỆT-NGA



Trắng ngà

Là thứ thuốc giữ men răng,
trừ sâu răng, hợp vệ sinh,
đánh răng trắng như ngà,
đánh luôn từ trẻ đến già,
răng không bao giờ hủ, thật
giúp ích các bà, các ông.

Hộp 64 grammes đánh được
32 lần giá 0\$30, có bán tại
các đại lý Ruợu-chồi Hoa-kỳ
và Phòng tích Con chim. Cần
Đại lý các tỉnh, hỏi :

AN HA 13 rue du Cuiroes Hanoi

MUỐN CÓ

Nhà lầu, ô-tô

Nên mua

XÔ XÔ

ĐỒNG - DƯƠNG

1\$00 MỘT SỐ

Không nên bỏ tiền và đem da mặt của
mình để thí nghiệm những hiệu phần lạ

Q Í BÀ, QUÍ CÔ CHỈ NÊN DÒI

PHẦN MURAT hay là phần SUPER-MURAT

Hai thứ phần có tiếng và đã được lòng tất cả phòng-lưu phụ-nữ

Có bán ở các cửa hàng lớn

Phần MURAT giá 1\$50

Phần SUPER-MURAT giá 2\$50

Tổng-phát-hành Bắc Kỳ. Ai-Lao Etablissements VAN-HOÀ 8 Rue des Cantonpais Hanoi

Handwritten signature: H. Amant S.